

SỞ Y TẾ THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
HUYỆN NHƯ THANH

Số: 294/TB-BVNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Như Thanh, ngày 14 tháng 12 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa huyện Như Thanh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm chẩn đoán, vật tư y tế tại bệnh viện đa khoa Như Thanh năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa huyện Như Thanh
Khu phố 3 - Thị trấn Bến Sung – Huyện Như Thanh – Tỉnh Thanh Hóa
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Ông: Lê Hữu Hiệp – Trưởng Khoa Dược bệnh viện đa khoa huyện Như Thanh.
Điện thoại: 0974272923; Email: Lehiep.bvnt@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa dược bệnh viện đa khoa huyện Như Thanh.
Khu phố 3 - Thị trấn Bến Sung – Huyện Như Thanh – Tỉnh Thanh Hóa
 - Nhận qua email: Lehiep.bvnt@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 14 tháng 12 năm 2023 đến trước 16h30 ngày 23 tháng 12 năm 2023
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục yêu cầu báo giá.

STT	Danh mục	Mô tả về yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
I	1.HOÁ CHẤT, VẬT TƯ DÙNG CHO MÁY HUYẾT HỌC - MODEL: HUMACOUNT 80TS - HÃNG SX: HUMAN/ĐỨC			
1	Dung dịch pha loãng sử dụng cho các máy huyết học dòng HumaCount	Thành phần: Natri sunphat (1%), đệm photphat vô cơ (< 0,6%), natri clorua (< 0,3%), natri azit (< 0,05%)	140.000	ml
II	2. HÓA CHẤT, VẬT TƯ DÙNG CHO MÁY SINH HÓA A15, HÃNG BIOSYTEM -			

TÂY BAN NHA				
2	Dung dịch rửa hệ thống	Dung dịch rửa hệ thống. Dạng dung dịch. Thành phần: Triton X-100 10%.	1,000	ml
3	Dung dịch rửa máy	Dung dịch rửa máy. Dạng dung dịch. Thành phần: Dung dịch rửa chứa Natri hydroxyd 4%. Triton X-100 10%	1,000	ml
4	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Urea/Bun - UV	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng Urea/Bun - UV mẫu huyết thanh, huyết tương hoặc nước tiểu người.. Phương pháp đo: Urease / Glutamate dehydrogenase. Dải đo: 0.42 -50 mmol/L. Thành phần: A. Thuốc thử chứa: dung dịch đệm Tris 100 mmol/L; 2-oxoglutarat 5,6 mmol/L; urease > 140 U/mL; glutamat dehydrogenase > 140 U/mL; ethylenglycol 220 g/L; natri azid 9,5 g/L; pH 8,0. B. Thuốc thử chứa: NADH 1,5 mmol/L, natri azid 9,5 g/L. S. Chất chuẩn Glucose/Urea/Creatinin: Glucose 100 mg/dL, urea 50 mg/dL (8,3 mmol/L, BUN 23,3 mg/dL), creatinin 2 mg/dL. Chất chuẩn gốc dạng dung dịch nước	820	ml
5	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Aspartate Aminotransferase AST/GOT	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng Aspartate Aminotransferase AST/GOT mẫu huyết thanh hoặc huyết tương người.. Phương pháp đo: IFCC. Dải đo: 1.67 - 800 U/L. Thành phần: A. Thuốc thử : Đệm Tris 121 mmol/L, L-aspartat 362 mmol/L, malat dehydrogenase > 460 U/L, lactat dehydrogenase > 660 U/L, pH 7,8. B. Thuốc thử : NADH 1,9 mmol/L, 2-oxoglutarat 75 mmol/L, natri hydroxyd 148 mmol/L, natri azid 9,5 g/L.	1.500	ml
6	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Alanine Aminotransferase ALT/GPT	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng Alanine Aminotransferase ALT/GPT mẫu huyết thanh hoặc huyết tương người.. Phương pháp đo: IFCC. Dải đo: 1.6 - 800 U/L . Thành phần: A. Thuốc thử : Đệm Tris 150 mmol/L, L-alanin 750 mmol/L, lactat dehydrogenase > 1350 U/L, pH 7,3. B. Thuốc thử : NADH 1,9 mmol/L, 2-oxoglutarat 75 mmol/L, natri hydroxyd 148 mmol/L, natri azid 9,5 g/L.	1.500	ml
III	3. HOÁ CHẤT, VẬT TƯ DÙNG CHO MÁY ĐIỆN GIẢI Instrumentation Laboratory; Model: ILYTE Na+/K+/Ca++/PH Model: ILYTE Na+/K+/Cl			
7	Hóa chất điện giải, dung dịch Pack đo các thông số Na/K/Ca/PH	Sản phẩm là hóa chất dùng để xác định định lượng natri (Na+), kali (K+) và canxi ion hóa (iCa+ +) trong huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần của con người bằng máy phân tích MEDICA EasyLyte®. THÀNH PHẦN THUỐC THỬ BAO GỒM: Dung dịch tiêu chuẩn A, 800mL 145,0 mmol / L Na + 4,0 mmol / L K + 1,25 mmol / L Ca ++ 7.40 đơn vị pH Chất đệm Chất bảo quản Chất làm ướt Dung dịch tiêu chuẩn B, 180mL 80,0 mmol / L Na +	1.600	ml

		10,0 mmol / L K + 2,50 mmol / L Ca ++ 6,80 đơn vị pH Chất đệm Chất bảo quản Chất làm ướt Thùng chứa chất thải		
IV	4. Test thử sử dụng cho máy Xét nghiệm nước tiểu ComboStik R-300; DFI Hàn Quốc			
8	Test thử dùng cho máy phân tích nước tiểu 11 thông số	"Đo các thông số theo thứ tự: Bilirubin (3.1%), Urobikinogen (3.6%), Ketones (2%), Ascorbis acid (0.7%), Glucose, Protein(0.2%), Blood, pH, Nitrite, Leu, Specific gravity. Que thử không chuyển sang màu sau khi hoàn tất xét nghiệm Không lan màu trong khoảng pH và tỷ trọng nước tiểu Màu khác nhau theo tùy thông số. Đọc kết quả nhanh bằng mắt thường hoặc bằng máy"	3.000	test
V	. Sinh phẩm chẩn đoán			
9	Khay thử xét nghiệm định tính 4 loại ma túy và chất chuyển hóa ma túy (Heroin/Morphin, Amphetamine, Methamphetamine, Marijuana)	Sử dụng phương pháp sắc kí miễn dịch phát hiện định tính ma túy có trong mẫu nước tiểu với ngưỡng phát hiện (cut-off) MET: Methamphetamine 1000ng/ml. MDMA: Methylenedioxy-methamphetamine 1000ng/ml THC: Marijuana 50ng/ml MOP: Morphine 300ng/ml Thời gian đọc kết quả: sau 3-5 phút. Độ nhạy: 99.9% Độ đặc hiệu: 99.9% Mỗi vạch thử T chứa kháng thể đơn dòng chuột kháng thuốc và liên hợp protein-thuốc tương ứng. Đường kiểm chứng C có chứa kháng thể đa dòng IgG dê kháng IgG thỏ và kháng thể IgG thỏ. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, CE	100	test
VI	Vật tư y tế			
10	Túi camera	1. Ống nylon 18 x 230 cm. Dây buộc 2 ly 2 x60 cm 2. Túi nylon 9 x 14 cm. Dây buộc 2 ly 2 x 30cm Màu sắc đồng đều, có độ trong, bề mặt mịn có độ dẻo dai. + Dây cotton màu trắng, có độ bền cao. Yêu cầu an toàn: Không dính bụi bẩn, tạp chất, ko rách, thủng, ko kích ứng da... Được đóng gói trong bao bì giấy có màu chỉ thị tiết trùng dùng trong y tế.	50	Cái
11	Sonde Nelaton	<ul style="list-style-type: none"> • Được thể kế để đặt ống thông bàng quang ngắn hạn ở niệu đạo nam giới. • Được sản xuất từ chất đàn hồi silicon 100% tự nhiên không độc hại, không gây dị ứng. • Đầu khép kín có hai mắt bên. • Màu sắc: màu vàng kem. • Thân ống mềm mại trong suốt. • Được tiệt trùng và đóng gói riêng lẻ từng túi. • Size: 8, 10, 12, 14, 16 & 18 	100	cái

VII	Hóa chất dùng chung			
12	Cồn 70 độ	Cồn 70 độ, trong suốt không màu có mùi cồn	150.000	ml
Tổng cộng 12 khoản				

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt:

Bệnh viện đa khoa huyện Như Thanh
 Khu phố 3 - Thị trấn Bến Sung – Huyện Như Thanh – Tỉnh Thanh Hóa
 Bên bán chịu trách nhiệm vận chuyển giao hàng tại kho bên mua.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Sau 5 ngày kể từ ngày nhận dự trù.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không quá 90 ngày kể từ ngày hai bên ký nghiệm thu bàn giao hàng.

Nơi nhận:

- Như trên: (Đăng tải Website:
<http://benhviendakhoanhuthanh.vn/>)
- Lưu: VT, KD.



Đoàn Mạnh Huân